

Số: 72 /BVĐKT-TB

Lai Châu, ngày 14 tháng 03 năm 2023

THƯ MỜI BÁO GIÁ
Về việc cung cấp báo giá trang thiết bị y tế

Kính gửi: Các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh trong và ngoài tỉnh.

Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu triển khai mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện. Để đảm bảo khách quan và phù hợp với thực tế Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu kính mời các đơn vị gửi báo giá các trang thiết bị (có *danh mục chi tiết kèm theo*).

Đề nghị các đơn vị xây dựng cấu hình, cơ cấu giá phù hợp với thực tế, bản báo giá các trang thiết bị gửi đến Bệnh viện đa khoa tỉnh theo địa chỉ sau:

Bệnh viện đa khoa tỉnh Lai Châu, số 098 đường 30/4, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu. Điện thoại: 02133 875 185; 0948 543 020.

Thời gian nhận báo giá trong vòng 10 ngày, kể từ ngày phát hành thư mời báo giá.

Trân trọng cảm ơn./.

Noi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KD.

GIÁM ĐỐC



Đào Việt Hưng

DANH MỤC TRANG THIẾT BỊ KÈM THEO THƯ MỜI BÁO GIÁ

STT	Tên trang thiết bị	ĐVT	Số lượng
1	<p>Máy siêu âm doppler xuyên sọ Tính năng chung Sử dụng công nghệ siêu âm Doppler để đo không xâm lấn vận tốc dòng máu trong sọ, ngoài sọ và ngoại vi cho trẻ em và người lớn. Phần mềm tích hợp sẵn các bài đo cơ bản: Kiểm tra chức năng phản ứng vận mạch và cơ chế tự điều hòa Cho phép cài đặt ngưỡng giới hạn để phát hiện tình trạng co thắt mạch máu Đánh giá sự thay đổi áp lực nội sọ (ICP) Phát hiện dị dạng Động – Tĩnh mạch Phát hiện sự tồn tại của lỗ bầu dục (PFO)</p> <p>Thông số kỹ thuật Máy tính tích hợp có màn hình cảm ứng điện dung đa điểm; Ổ cứng SSD 1TB; tích hợp loa. Thân máy có cổng kết nối với đầu dò Doppler được mã hóa theo màu sắc: Có cổng USB 3.0 và cổng Ethernet Xử lý tín hiệu Doppler: Công nghệ: Kỹ thuật số. Chế độ M: Động Đa độ sâu, sâu phô tín hiệu Khả năng kết nối: Hỗ trợ tối thiểu chuẩn kết nối DICOM. Đầu dò $\geq 1.6\text{MHz}$: Ứng dụng: Siêu âm Doppler xuyên sọ Đầu dò $\geq 2\text{MHz}$ theo dõi một bên: Tần số $\geq 2\text{MHz} \pm 5\%$ Ứng dụng: Siêu âm Doppler xuyên sọ</p>	Máy	1
2	<p>Bộ hút dịch áp lực tường. Đáp ứng tiêu chuẩn: ISO 9001; ISO 13485 Phạm vi điều chỉnh chân không: $0 \sim \geq 760 \text{ mmHg}$ Nút vặn để chọn mức chân không không cần điều chỉnh/toàn phản/ngắt Sử dụng nút chọn mở/ngắt mà không làm thay đổi tham số Bình đựng bằng vật liệu Polycarbonate, dung tích 2 bình x $\geq 3000 \text{ ml}$ Bình chứa dịch có chức năng chống tràn Xe đẩy gắn bánh xe di động đa hướng Tích hợp đầu cảm chuẩn DIN tương thích với Ổ khí</p>	Bộ	30

TI
 ỆNH
 ĐẠI
 TÍ
 :OS

	chuẩn DIN Dây dẫn dịch dài ≥4 mét.		
3	<p>Dao mổ điện cao tần.</p> <p>Cấu hình kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 chiếc - Cáp nối điện cực trung tính dùng nhiều lần: 01 chiếc - Điện cực trung tính dùng 1 lần: 25 chiếc - Pedal đơn cực: 01 chiếc - Pedal lưỡng cực: 01 chiếc - Adapter đơn cực: 01 chiếc - Tay dao đơn cực: 01 chiếc - Điện cực hình dao: 02 chiếc - Forcep lưỡng cực kèm dây nối: 01 chiếc <p>Tính năng kỹ thuật: - Dao mổ điện cao tần dùng trong các phẫu thuật, có thể sử dụng cho phẫu thuật sản phụ khoa, Phẫu thuật tim mạch, Phẫu thuật Ngoại lồng ngực, Chấn thương chỉnh hình, Phẫu thuật Thần kinh, Tai-Mũi-Họng, Tiết niệu, Phẫu thuật thẩm mỹ, Phẫu thuật Nhi khoa, Cấp cứu, Nội soi tiêu hóa, ...</p> <p>- Công suất từ 350W trở lên</p>	Cái	1
4	<p>Máy chạy thận nhân tạo.</p> <p>Cấu hình chính bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Một thân máy chính có đầy đủ các chức năng cho chạy thận nhân tạo HD, màn hình màu cảm ứng ≥10.4” - Một bộ cây gắn đèn báo động, móc treo và giá đỡ màng lọc - Một khay đựng - Hai cây hút dịch - Hai cây hút hóa chất - Một ống nước cấp và một ống nước xả - Chức năng chạy với dịch bột - Một quyển sách hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh và tiếng Việt - Bộ hoá chất chạy thử máy bao gồm: Dịch bột, dây dẫn, quả lọc 	Máy	3
5	<p>Máy thở Cpap.</p> <p>Thông số an toàn Báo động khi không có khí oxy cấp vào Báo động khi mất nguồn khí nén cấp vào Báo động khi nhiệt độ khí thở vượt quá 1°C so với cài đặt. Báo động khi cảm biến nhiệt độ hỏng hoặc chưa kết nối An toàn rủi ro điện giật Độ bền cơ học (độ bền vỏ và hoạt động của các linh kiện điện tử bên</p>	Cái	5

	<p>trong) Độ cứng của vỏ hoặc bộ phận vỏ thiết bị Độ bền của vỏ thiết bị Bộ phận chuyển động Các bộ phận cơ khí Mọi sự di chuyển của thiết bị hoặc các bộ phận của thiết bị Bề mặt góc cạnh Độ ôn \leq 40 dB 4.</p>		
6	<p>Máy đo khúc xạ tự động.</p> <p>Cấu hình cung cấp:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính: 01 Cái - Dây nguồn: 01 sợi - Giấy in: 01 cuộn - Tỷ cầm: 01 - Mắt test: 01 - Bàn nâng hạ điện: 01 cái - Tài liệu hướng dẫn sử dụng (Anh + Việt): 01 bộ <p>Đo khúc xạ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chế độ đo thông thường - Chế độ đo nhanh - Chế độ IOL/CAT - Đo độ cong giác mạc - Đo đường kính giác mạc và đồng tử. 	Cái	1
7	<p>Máy hút dịch.</p> <p>Thông tin kỹ thuật & tính năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thân máy thiết kế liền khối, có bánh xe di chuyển - có khóa. - Kích thước (dài x rộng x cao) khoảng: $\geq 320 \times \geq 330 \times \geq 700$ mm – - Máy có 2 bình hút, dung tích mỗi bình ≥ 2500 ml. - Làm bằng nhựa cao cấp và được trang bị vòng khớp nối dễ dàng tiếp cận, sử dụng và vệ sinh. - Thiết bị bảo vệ chống tràn ngăn chất lỏng xâm nhập vào máy bơm. - Lưu lượng hút : từ 0 - ≥ 40 l/min . - Áp suất chân không (điều chỉnh): 0.02 MPa – 0.09 MPa (150 – 680 mmHg) - Sử dụng loại bơm hút piston không dầu, không cần bảo dưỡng. - Độ ồn làm việc : ≤ 60dB . - Vỏ máy bằng vật liệu nhựa, bề mặt nhẵn dễ lau chùi, vệ sinh II. <p>Cấu hình, phụ kiện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Dây nguồn: 01 cái - Bình chứa dịch: 02 cái - Bộ dây hút dịch bằng Silicon (có thể hấp tiệt trùng): 02 cái - Bàn đạp chân (pedal): 01 cái 	Cái	5